NAM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ 1886 MỖI SỐ 1 $ 03 NGÀY THỨ TƯ 4 JUILLET 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ.

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1141

	HANOI						
	Bản lẻ tại nhà in, tại phố hàng Trống, tại các hàng báo	Bán lẻ tại các phố	Bán lẻ tại các phố	Bán lẻ tại Thái-Bình, Nam-Định, Hải-Phòng	Bán lẻ tại Bắc-Ninh, Hải-Dương, Sơn-Tây, Hưng-Yên, Thái-Bình, Hà-Đông, Phúc-Yên	Bán lẻ tại Vĩnh-Yên, Phú-Thọ, Bắc-Giang, Thái-Nguyên, Lạng-Sơn, Tuyên-Quang, Yên-Bái, Lào-Kay, Hà-Giang, Cao-Bằng, Bắc-Kạn, Lai-Châu, Sơn-La, Hòa-Bình	Ngoại-quốc
Một năm.	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 36	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»
Sáu tháng. .	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00
Ba tháng . .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00
Một tháng . .	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
- *Une seule insertion. . . .* 0 $ 30 le c/m
- *Par contrat annuel*
- *Par centimètre et par insertion. . . . . .* 0 $ 18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Việc giá-thú nước ta

(DƯ-LUẬN)

Người đời thượng-cổ chưa biết học hành, chưa biết lễ nghĩa, chưa biết luân-lý, việc nam-nữ vợ chồng cầu-thả luộm-thuộm, không khác gì các loài vật. Từ khi họ óc của loài người ngày một tinh-minh, ngày một khôn biết, có học thức mới có lễ nghĩa luân thường; thánh-nhân thấy thế mới đặt ra lễ giá thú lấy vợ lấy chồng, để phân-biệt thân sơ trong huyết-mạch, để giữ đạo làm người trong vòng luân-lý; thật là một việc rất quan-hệ về đường phong-hóa xưa nay.

Theo như lịch-sử ta nói: Tục ta khi xưa trai gái trong dân-gian tùy ý tác hợp, việc giá-thú không có lễ nghi. Lúc nội-thuộc Tàu, có quan Nhâm-Diên làm thái-thú ở Cửu-chân, (Trước Thiên-chúa giáng sinh 50 năm) mới bắt đầu dạy dân lấy phép giá thú. Đủ biết lễ giá-thú của người mình vừa theo lễ Tàu vừa tham chước tục ta.

Xét như chế-độ của cổ-lễ Tàu: *Người đến tuổi ba mươi thì mới thụ-thật là thủ-nghĩa người ta đến lúc đứng tuổi, huyết-khí mới định, khí lực mới sung-túc, sinh con để cái mới được đầy-đặn khỏe mạnh.* So với cái niên-hạn thụ-thất của người Nhật-bản cũng định đến ba mươi cũng thủ nghĩa như thế, mà người Âu-tây thường thường ra lĩnh mãn-hạn về mới cưới vợ, cũng là đều theo một mục đích ấy cả, — Khi trai gái đã đến thời-kỳ hôn nhân, trước hết phải có mệnh-lệnh cha mẹ, có lời mối lái hai bên nhận lời nhau rồi mới cử hành lục lễ. Lục lễ là: 1 nạp thái, 2 vấn danh, 3 nạp cát, 4 nạp-tệ, 5 thỉnh-kỳ, 6 thân-nghinh. Sau hợp làm ba lễ, cũng là giản-tiện hợp-nghi lắm. Lễ thứ nhất là nạp-thái vấn-danh: Nhà trai làm canh thiệp biên tên tuổi quán-chỉ cha mẹ và ngày sinh tháng đẻ tên tuổi người con trai; nhà gái cũng biên tên tuổi cha mẹ người con gái vào cái canh-thiệp; hai bên trức thì đổi trao cho nhau. Đổ lễ thì dùng chè, rượu quả, bánh, v v. Khi nhà gái nhận đồ lễ và canh-thiệp của nhà trai, đều để lên cáo nhà thờ. Nhà trai cũng vậy. Lễ thứ hai là nạp cát nạp-tệ: Khi nhà trai đã bốc cát thì đưa đồ lễ lại, hỏa cho nên không nói nạp-cát mà nói là nạp-tệ. Đồ lễ thì dùng vóc lụa hoa xuyến v v để làm sính-lễ. Lễ thứ ba là thỉnh-kỳ thân-nghinh: Nhà trai chọn ngày cưới, rồi đến nhà gái xin cưới. Hôm làm lễ thân-nghinh, thì nhà trai làm lễ cáo nhà thờ, cho con vào lễ; rồi làm lễ «tiêu» cha đưa chén rượu cho con mà chúc rằng: đi đón vợ về, để thừa tôn tự, con phải kính-ghín, làm phép cho vợ. Nhà gái cũng làm lễ cáo nhà thờ, và làm lễ «tiêu» cho con, con nghe những lời cha mẹ và bà con dạy bảo đạo về làm dâu. Khi họ nhà trai đến đón dâu, thì rể vào lễ với chữ-nhân, rồi làm lễ «điện-nhạn» (Đặt đôi chim nhạn xuống đất rồi lễ. Thủ-nghĩa chim nhạn bay có hàng lối mà không xáo đôi hai lần. Nghĩa là muốn làm biểu hiệu cho đạo vợ chồng cũng lễ-phép cũng chuyên-nhất như chim nhạn này.) Khi dâu về nhà chồng, thì mẹ chồng hay người nhà ra đón có dâu dẫn vào buồng, dâu rể cùng nhau làm lễ giao-bái, hóa một chén rượu cùng uống, chung một thứ cỗ cùng ăn, đó là lễ «hợp cẩn». Đến ngày thứ ba, làm lễ kiến-miếu, cho dâu vào làm lễ nhà thờ. (Cổ giả ba tháng rồi mới cho dâu kiến-miếu, vì rằng còn nghe người dâu trong ba tháng xem thế nào, nếu trong ba tháng không có điều gì đáng rẫy đáng bỏ thì mới nhận thực là người nhà mình, hóa ba tháng mới kiến miếu, cũng là thâm ý lắm. Sau này sợ lâu quá, rút xuống làm ba ngày). Khi kiến-miếu xong, thì làm lễ kiến cữu có và kiến tôn-trưởng nhà chồng. Cũng cùng ngày ấy, rể đến nhà vợ, lễ tổ tiên lễ cha mẹ và chào thân đàng nhà vợ; đó là «bái môn tạ thân» gọi là «hồi lễ». Cứ theo cổ lễ như thế, mà so-sánh với lễ làm phép cưới của người Âu tây và lễ cưới xin của người Nhật-bản (tục Nhật-bản nam nữ đến kỳ hôn nhân, thì tự mình đăng lên báo-chương rằng, tôi tên tuổi là thế, làm nghề nghiệp ấy, con cháu ông bà ấy, ở làng ấy tỉnh ấy, nếu ai họa khúc «câu-hoàng» hay ai nghe sáo «hòe-phượng» thì trả lời nhau. Khi đôi bên bằng lòng lấy nhau, cưới xong rồi mới làm một bữa tiệc ở nơi trà-lâu tửu-quán để khoản đãi thân tân.) Bây giờ, thì cũng là phiền phức hơn thật. Nhưng sự phiền-phức đó cũng bởi lễ văn mà ra, có lễ văn thì việc mới trịnh trọng; việc có trịnh-trọng, thì sự giá thú mới không dám cẩu thả; cái ý của thánh-nhân đặt ra lễ giá-thú là như thế. Ta cũng nên biết như thế.

Nước ta chịu cái ảnh-hưởng của lễ nghĩa trong nho-giáo đã mấy nghìn năm tới nay, việc giá thú đều theo tục ta mà cũng vẫn mô phỏng lễ Tàu. Cái niên-hạn trai gái bao nhiêu thì dự-ng vợ gả chồng xưa nay cũng không có định lệ, chỉ là tùy nhà tùy cảnh mà thôi. Mà lễ giá-thú cũng là tùy nơi tùy tục. Không kể những nhà hạ-lưu; nói như những nhà thường thường bực trung trở lên. Cha mẹ muốn mưu sự hôn-nhân cho con cái, ai cũng mong trao tơ phải lứa gieo cầu đẹp duyên, hóa cũng chọn chỗ môn-đương hộ-đối. Khi đã tìm nơi xứng đáng rồi, bấy giờ mới liệu bài mối manh. Khi tin-ng sứ điệp nói nhà gái đã thuận rồi, bấy giờ mới đưa trầu cau, gọi là lễ «chạm mặt». Từ khi một lời đã trạc đã vàng thủy chung thì nhà trai gặp mùa gì thức ấy, đưa các đồ lễ vật làm tin gọi là «lễ sêu». Lễ «ăn hỏi» tức là lễ «vấn danh», nhà trai nhà gái trao canh thiệp cho nhau, cũng vẫn như cổ-lễ; chỉ duy lễ phẩm thời khác: hoặc dùng cau chẻ, hoặc dùng xôi thịt v. v. Tới khi thỉnh kỳ, nhà trai đem trầu cau xin cưới, xin nhà gái lấy những gì, hoặc trầu rượu, lợn gạo, bánh-trái v. v. Đến hôm « động dâu » là ngày « thân-nghinh », nhà trai dẫn đồ lễ và chú rể đến nhà gái, trước lễ gia-tiên, rồi lễ nhạc-phụ-mẫu; hoặc rõ bàn, hoặc trầu nước, xong rồi đón dâu về. Cô dâu về nhà chồng, trước kiên gia-miếu, sau kiên cữu-cô; vợ chồng cùng nhau hoặc làm lễ «giao-bái», hoặc làm lễ tế «tơ-hồng». Sau hai ngày về « lại mặt » gọi là lễ « nhị-hỉ »; bôn ngày, gọi là lễ « tứ hỉ » (vì ta kiêng đám ma làm «tam-nhật» hóa tránh không làm ngày thứ ba.) Còn như lễ cháo tôn-trưởng trong hai họ, cũng là tùy tình thân sơ, mà cũng tùy tiện hôm nào cũng được. Việc giá-thú của ta như thế, dẫu không đúng lễ Tàu, nhưng theo tục tùy tiện, cũng không hại gì.

(*Còn nữa*) CỨC-HƯƠNG

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 2 Juillet 1923

Cái nợ của nước Đức

Tin Berlin. — Cái nợ của nước Đức tổng-cộng là 17.000 nghìn-triệu.

Một kho thuốc súng nổ

Tin Bucarest. — Một cái kho thuốc-súng nổ. Sáu người chết, nhiều người bị thương

Xe hỏa đụng nhau

Hai giây hỏa xa đụng nhau tại Pensylvanie. Bảy người chết, hai-mươi người bị thương.

VÔ TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 2 Juillet 1923

Việc nước Đ!

Dư-luận ở Bruxelles rất là căm-tức về việc người Đức ném quả nổ bại mọng chín người lính Bỉ trong các hạt trá-binh. M. Devèze, là thượng-thư bộ quốc-phòng có công-bố rằng cái tội ấy sẽ phải trừng phạt nghiêm-khắc.

Cuộc hội-nghị giảng hòa Đông-Âu

Sáng hôm thứ hai, M. Rambold nhân được mệnh lệnh của bản-chính phủ chắc là Đồng-minh liệt quốc sẽ hiệp-ý nhau. Cái vấn-đề nhượng đất quyền là cái vấn-đề quan hệ cho nước Anh, liệt quốc cũng sẽ lưu tâm, xem xét như các vấn-đề khác quan hệ cho nước Pháp. Vậy nay mai Đồng-minh liệt quốc sẽ viết một bức thư chung cho nước Thổ.

Việc trong các hạt trá binh

Tin Dusseldorf. — Quan binh Đồng-minh đi đến đóng ở các mỏ Frédéric le Grand, và tịch-biên hai cái lò máy, và hai kho than.

Một người Đức đứng ngoài đường quấn lính giục đi nơi khác không tuân lệnh đã phải bắn chết.

Tin Trung-hoa

Ngày 26 Juin 1923

Hương-cảng đặc-điện

Trần-quyun-Minh bỉ trốn về Sơn-vĩ, Bắc-quân ở Bắc-giang tổ chạy, trốn về Thiên-quan.

Tin Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng đã xuất binh bắt một giờ 25 phút trưa ngày 13. Có Kim-vịnh-Viện đi theo, cả vệ-đội chừng đi 6 chiếc xe ô-tô thẳng tới Đông-trụm. Khi đến Đông-trụm thì đi chuyển xe lửa riêng sang Thiên-tân. Sáng sớm ngày 13, Lê-nguyên-Hồng con họp các bộ-hạ lại để bàn cách duy-trì đại cục, không có ý gì xuất-binh cả. Đến trưa hôm ấy, Phòng-ngọc-Tường sai người khuyên Lê nên thoái-vị, nếu không thì đem quân vào thành. Lê biết là thế thì không binh-bách, mới tức khắc sắp xe đi Thiên-tân.

Tin Thiên-tân

Chuyến xe lửa riêng của Lê-nguyên Hồng đi đến Đông-trụm thì đột-nhiên có người ra ngăn-trở, cấm không cho vào tô-giới. Nghe đâu vì có Lê chưa giao lại cái ấn tổng-thống. Có tin đồn rằng cái ấn tổng-thống ở nhà con gái Lê-nguyên-Hồng. Trương-đình-Ngọc sai người đến đòi, nhưng người con gái ấy nói không biết, vẫn chưa lấy lại được.

Tin Trương-thiệu-Tăng

Trương-đình-Ngọc điện cho Trương-thiệu-Tăng, xin tức khắc về Bắc-kinh để nhiếp-chính. Lại giục hai nghị viện khai hội để tôn Tào-Côn lên ngôi tổng-thống.

Tin Tào Côn

Có tin đồn rằng Tào-Côn lấy cái danh-nghĩa Tuần-duyệt-sứ đem quân về kinh để duy-trì trị an, nhưng kỳ thực là muốn lên ngôi tổng-thống.

VĂN UYỂN

Cánh đồng áng sau mấy ngày mưa to

Mấy hôm mưa gió khắp trời đông,
Ngẫm cảnh thôn-quê luống chạnh lòng
Nước ngập gần bằng làn lúa chín,
Mưa trần khắp mặt cánh đồng trong.
Thuyền-bơi nghỉ ngớp-ngơ cùng cắt,
Dạ nỗi lần lần với lại đong.
Công việc nặng nề là thế thế,
Ông xanh sao nỡ phụ nhà nông!

Đêm trăng chơi thuyền

Đêm thanh vắng vẻ chị hằng sơ,
Cùng bạn con thuyền đáng đỉnh bơi.
Vẳng nguyệt lọng làn chim đậy nước,
Khóm lau sớ sát tựa bên bờ.
Gió hiu hiu thổi tan trần-lụy,
Mây phất phơ xanh đượm sắc trời.
Bầu rượu tài thơ ngâm vịnh nguyệt,
Cho hay nhân thế lắm trò chơi.

Lão già sánh với gái tơ

Nguyệt lão xe tơ đã lỗng công,
Xe cho già trẻ sợi giây đồng.
Ấo là bóng xế vương tơ nguyệt,
Liễu yếu đào tơ chịu gió đông.
Phượng chạ loan chung thêm ngán nỗi
Tơ xe chỉ chắp có buồn không?
Nước đời khe khắt người chi thế,
Lắp nỗi nhân duyên gái mà hồng!

Ngô-văn-Thọ.

Giới thiệu sách mới

Bản-quán có tiếp được của ông Cucherousset là chủ-nhiệm báo *Eveil-Economique* một quyển «Lê khánh-thành công việc đào sông đẫn-thủy nhập-điền ở tỉnh Vĩnh-yên» do ông Trần-v-Quang, Bảo-hộ nghị-viên dịch thuật. Nguyên khi ông Cucherousset đi dự lễ khánh-thành ấy trở về, ông có viết luôn mấy bài bằng Pháp-văn đăng trong *qui-báo*, nay ông lại muốn cho những người không biết Pháp-văn cũng hiểu được những công việc rất trọng cho nền kinh-tế nước nhà như việc đào sông dẫn-thủy nhập-điền ở Vĩnh-yên, cho nên ông có đem cái bản dịch của ông Trần-v-Quang mà thuê in thành một quyển riêng-trong rất nhỏ.

Trong sách lại có in những bức ảnh để chụp tại Vĩnh-yên và việc đào sông dẫn-thủy nhập-điền. Những lời ông Cucherousset bàn về kinh-lễ ở trong báo *Eveil Economique* xưa nay rất có giá-trị, vậy chúng cần phải nói thì ai cũng biết là quyển sách ông mới in này người Nam ta nếu đọc làm.

B. Q.

Phái phụ-nữ cũng gia sức vận-động cuộc hòa-bình (1)

(Tiếp theo)

Ngoài sự đoàn-thể vận-động như thế, lại có mấy người phụ-nữ cũng phát-khởi một cái luận-điệu bình-hòa, một người con gái Anh tên Grace Wales xướng ra một cái kế-hoạch định trong các nước tổ-chức một cái hội ấy-viên đình chiến, do hội ấy-viên ấy đề xuất một cái thảo-án giải-quyết các tranh-đoan đưa cho các nước giao chiến để lấy đó làm cái cơ-sở nhượng bộ nhau, nếu trong chiến-đoàn có nước nào không muốn như thế thì hội ấy-viên này có thể đề xuất điều kiện, chắt định rõ cái thái độ bất khuất bất nạo, yêu-cầu đến cho kỳ được mới nghe. Đến như bọn phụ nữ nước Mỹ đối với cái kế-hoạch nhị bình lại càng nhiệt-thành trả liệu lắm; họ thân-hành kéo nhau đến thỉnh nguyện với tổng-thống Wilson, yêu-cầu khởi xướng cái nghị giảng hòa; khi phụ nữ các nước mở cuộc hòa bình hội-nghị tại Hải-nha, họ cử một đoàn đại-biểu đến hội nghị rồi đem bức thư thỉnh-nguyện giảng-hòa cùng bản quyết án, hội nghị tại Hải-nha đi vận-động khắp các nước giao-chiến cùng nước Trung-hập; sau họ thấy việc ấy không có hiệu-lực họ lại đem cái chủ-nghĩa của họ hoạt-động trong đội v.ẫ - chính « The gord ». Ở về phương bắc Âu-châu có đất ra ngày « chủ-nhật hòa bình » của bọn phụ-nữ, nhưng bị bà hoàng-hậu Thụy-điển không tán thành cho lắm lấy chưa phải lúc với bản bình-hòa được, nên nhân-tâm không khỏi hoang-hoặc; vậy mà đến ngày 27 tháng 7 năm 1914, bọn phụ-nữ Thụy-điển cũng họp tập cái hội đặt làm ngày chủ-nhật thứ nhất kỳ-ước bình-hòa, trong khi hội nghị còn có được tới non mười vạn người đàn-bà khả quyết cái nghị ấy đó.

Quốc-tế đại-hội cử-hành ở Hải-nha ngày 7 đến ngày 10 tháng 4 năm 1915, bọn phụ-nữ cũng có tham dự. Hội ấy là một cuộc tập họp các nhà chuyên-môn quốc-tế-pháp và bình hòa, pháp lấy bảo-chương bình-hòa làm mục-đích chủ thương xác với nhau: các nam nữ đại-biểu những nước giao-chiến cùng những nước trung lập từ đây trở đi mới liên lạc nhất khí với nhau để vận-động hết các phương-pháp cho đạt được cái mục-đích bảo-chương bình-hòa.

Trong bọn phụ-nữ dự hội có những vị nữ đại-biểu nước Nga không lĩnh được hộ chiếu bản chính-phủ mà cũng mạo hiểm ra đi; đoàn-thể phụ-nữ nước Anh đáng lẽ có đến 180 người dự hội, nhưng chính-phủ Anh không cho giấy xuất cảnh nên chỉ có ba người đi được, mà thực thì ba người đó tức cũng đại-biểu cả cái ý chí non hai trăm người kia; phụ-nữ nước Pháp thì không đi dự hội nhưng có hai cái đoàn-thể rất lớn liên danh đưa một cái công-hàm, cái rõ cái tự-do sở-đ ắt không đi dự hội được là vì đương lúc một phần quốc-thổ còn đương hồn lạc trong tay giặc và nói cũng khó định kế-hoạch có lợi cho giải trừ hết vũ bị, đáng cái tinh-thần bình-hòa mà nuôi nặng gây dựng sẵn cơ thỏ cho họ sau này, tuyệt đối trừng-trị cái quyền lợi cần các dân-tộc; bọn phụ-nữ nước Áo cũng đưa một thỏ-công-hàm nói một cái luận điệu bình-hòa rất ôn-ái; đây có bọn phụ-nữ nước Đức vì cái chủ-nghĩa « Quốc gia » nặng đầu giá quá, đem hết bọn phụ-nữ trong nước đến thành ra một cái ý-chí nhằm mắt thuận theo, trong khi phụ-nữ các nước phát-khởi cái nghị đi dự hội Hải-nha, hội « Đức-ý-chí phụ-nữ » phát xuất một bài tuyệt-ngôn nói phàm những người phụ-nữ đi dự hội-nghị tại Hải-nha là mất hết cái lòng ái-quốc không còn gì nữa, sau này ở trong hội ta vĩnh-viễn không cho có cái địa-vị ưu đẳng gì; họ công-kích dữ-dội như thế mà cũng còn có mấy người cả gan dám phản đối cái chủ-nghĩa toàn quốc nhất trí đó mà đi xuất hiện ở hội-trường.

(*Còn nữa*) Đ. *dịch thuật*

(1) Xem số báo ngày 27 Juin 1923.

Chuyện kỳ khôi

Bà Tần Thủy-hoàng

Ngày . . tháng . . năm . . . các hàng sách ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ có tiếp được một bức thư như sau nay :

« *Quý hiệu còn bao nhiêu sách thuộc về thứ ca-trù, xin làm ơn gửi cho tôi mua tất cả. Đa tạ.*

Nay kính,
Mme Nguyễn. . . .

Số . . . phố . . . Nam-định »

Tiếp được thư ấy, các hàng sách bèn lập tức viết thư phúc lại. Hiện thì có vài chục quyển, hiện thì có vài trăm quyển... Lại có hiện nói : Hiện nay hết sạch, nhưng nay mai sẽ có nhiều...

Người gửi thư trên kia cũng nhận mua hết, song chỉ xin các nhà hàng cam-đoan một câu rằng từ rày đừng bán các sách về môn ấy cho một ai nữa, thì mới mua. Chẳng phải nói, các ngài cũng rõ rằng, khoản ấy các hàng cách khó lòng mà mang được.

Nàng bà đâm ấy mua sách ca-trù làm gì mà mua nhiều thế ? Sau lần hỏi ra mới biết rằng bà rất ghét cái thú ả đào, ma ông chồng bà lại rất ưa cái thú ấy. Ông thương mua giấu sách để mọc tăng chất, bà rình mò bắt được đem đốt đi cũng đã nhiều, nhưng cứ đốt quyển này lại thấy quyển khác ở đâu thoát ra, bà tức quá, không sao được, bèn quyết chí mua hết ma thiêu đi cho rảnh; Nhưng than ôi, trong thời buổi nầy-mình này, nghề in rất là tiến bộ, thì dù cho giàu bằng Vương-Khải, Thạch-Sùng cũng không sao tuyệt được cái chi như cái chí của bà đầm Tần Lăng-hoàng ấy được. Nực-cười.

Nhật-bản với Trung-hoa

Tin Thượng-hải, ngày 16 Juin. — Về việc đề-chế Nhật-hóa ở Trung-hoa, viên đại-lý của Trung-hoa ở Tokio có điện về nói rằng chánh-phủ Nhật-bản không những là không chịu rút tàu chiến ở hải-phận Trung-hoa về, nhưng lại còn định sẽ cho tàu chiến khác đến nữa kia. Cứ như tin tức của nơi gửi đến, thì việc đề-chế ngày nay đã bớt kịch-liệt đi nhiều. Các cửa hàng và các trường học đã mở cửa như trước. Người Nhật trú cư ở các nơi không nói bỏ mà đi chỗ khác nữa.

Chánh-phủ Nhật-bản định đem thêm tàu sang đóng ở sông Dương-tử và thi-hành các phương-sách phòng bị. Dư-luận nói rằng nếu việc đề-chế này không thôi đi, có lẽ Nhật sẽ dùng một cái thái-độ cương cường. Viên tổng lãnh-sự Nhật ở Trung-hoa có tiếp được tin của người Nhật ở các tỉnh nói rằng người Trung-hoa ngược đãi họ dọa đuổi họ đi. Các quán Trung-hoa ở Hồ-bảo có bức-sĩ thi-hành một phương sách để bảo hộ cho người Nhật, nhưng từ đấy đến nay chưa thấy thi-thố việc gì cả. Người Nhật nhiều phen yêu-cầu cần quan trú sinh cho mình được hưởng các quyền lợi của mình theo như các điều khoản trong hòa-ước của hai nước. Viên tổng lãnh-sự Nhật-bản có đến hội kiến với viên tỉnh trưởng và viên ngoại giao ủy-viên ở Hán-khẩu để yêu cầu phải bảo hộ cho người Nhật ở trong tỉnh ấy. Viên tổng lãnh-sự lại có nói nếu các quan không bảo-hộ cho thì Nhật bản sẽ tự-tri một cách nghiêm khắc đối với mọi việc xảy ra ngày nay.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Phong-cảnh Tourane

(Tiếp theo)

Qua hết núi đó thì tới cửa chùa, vẳng nghe tiếng chó vang vang, biết đã đến nơi, vui mừng vô hạn. Nhờ bóng đêm, mới ngồi tạm nghỉ chân mở vang nồng cho giải khát. Trông trước mặt có đường hòa-xa bảy-liệt. Người hướng đạo nói đó là đường Tourane-Faifo, vì cất bay dỡ quá, cứ nay dọn mai đã lấp hẳn đường rồi, tính lỗ vốn mà phải bỏ.

Ngắc mắt trông lên, chăm chăm thành vại, cao ngất lưng giời, cỏ thụ cành là khảm càng, bạch vân thôn ra nghi-ngút ; đá cứ tầng tầng lớp lớp mà chồng chất một cách rất hiểm-nghèo, như sắp rơi vào đầu chúng tôi cả lượt vậy. Chim yến thì chi chi chít chít, bay vẫn cả giời ; giống ấy rất khôn. làm tổ cứ chọn chỗ núi ngăn cỏ-bỏng, cho nên yến-sào ở đây không ai lấy nổi, chúng mới sinh sản nhiều thế.

Khi đã hồi sức rồi, mới theo đường tròn ốc mà quanh quất trèo lên. Cửa phật thanh quang, bụi trần không bợn, hai bên mọc toàn giống hoa đại và thiên tuế ; lặng lẽ ưu-nghi, u sầm bình-tĩnh, trừ tiếng chim kêu gió thoảng, không còn tiếng gì xeo bợn lỗ tai, cảnh tượng xâm-nghiêm biệt hẳn ra một nơi non tiên đất thánh. Chúng tôi cứ im phăng phắc mà thăng thẳng trèo lên, hoa ngàn thoang thoảng bay hương, cầu thọ yến thấy bước đường thiên-thai.

Vào chùa, chư-sư mời nồng nước xong mới dẫn rằng :

« Chùa này từ đời vua Gia-long mới khai-sơn bại-thạch, gây dựng nên chùa ; năm Minh-mệnh lục niên mới trùng tu lại, phí tổn kể hàng mấy vạn mới mở được hết các lối đi bình thản để thông hành động sự sang động kia. Nay chư-sư chúng tôi cũng vẫn nhờ lượng vua được 3 p. một tháng mỗi người. Ấy chỉ nhờ về đó mà hương hỏa tử thôi, chứ hoa lợi không giống được chi chết. Đường lối nghiêm khê, sơn xuyên hiểm ác, khách phàm lặng dấu, của phật vắng teo, thực là một cảnh thanh-u tịch-mịch vậy.

Chúng tôi bây vàng hương lễ phật xong, mới nhờ sư hướng dẫn đi ngoạn cảnh. Thoạt tiên trèo lên một ngọn núi cao chót vót, trên đỉnh có tấm bia đề chữ « Vọng giang đài ». Đứng đó trông ra thật là mắt quan ngoạn-mục : Năm ngọn núi xanh đứng chầm chầm một hàng ; sa sa chẳng chịt, sông lớn ngòi con, ven bờ âm-thum những ngọn tùng xanh mượt ; rải rác non chồng mặt nước, quẩn quài nước chảy quanh non ; những ánh bạch vân cứ tầng tầng mà nằm ngang sườn núi, trông chẳng khác một bức tranh sơn thủy, mà là bức tranh tuyệt bút cổ kim.

Xem chơi chán, sư đã giục đi cảnh khác. Lần đường vào động Văn-thông trước, vào động này phải chui liền qua một cái hang vừa dốc vừa hẹp ngoài trước lên phải có người sau nâng lên mới được. Vào trong thấy động tròn xoay, đá đỏ trơn như son, mà thơ danh nhân đề đầy bốn vách. Nước rơi thánh thót, không đường được lần phải ra ngay. Lại vào một đường tối em em, tay có đèn chiếu mà đi vẫn chộp chộn bước thấp bước cao, chợt thấy sáng choang, 18 lộ chữ « Huyền không động » trên đầu. Động này đẹp, đường kính rộng tới 30 m 00. Trên hồng một lỗ cho ánh sáng lọt vào, nhờ ánh sáng ấy chúng tôi mới nhập nhằm được hết cái mĩ thuật tuyệt luân của Tạo-hóa xây ra : thạch nhũ lòng thòng, bước rơi lác đác, mấy con sáo sợ hãi mất con, đìu-lu những tiếng kêu cứu viện, vang vang cửa động, linh lung như khánh lân chuông rền, làm cho tôi nghe mà phát sợ ! Lại thấy mấy ông phỗng cầm đồ binh, chòng chọc nhìn chúng tôi như có ý ngạt rằng : « mày vào làm gì đây ? » Bấy giờ cái lòng « vô thần » của tôi tiêu tán hết mà sinh ra lòng kính hãi và tôn-kính. Trong động có tượng hình tiên nữ, hai vú xinh xinh kia, một bên cứ thánh thót rỏ nước xuống một cái bình đề hứng dưới chân. Tôi được sư lặng một chén uống ngon và mát lắm.

Xem xong động ấy, tôi lại qua xem động Tàng-chân, động Linh-tiên, động Bồ-đề, động Tam-thai, mỗi động mỗi kỳ, nói rút lại thì đều là một cảnh sinh sắc tuyệt vời, sau này ít thấy cả.

Khi tôi chép xong mấy bài cổ thi, trông ra thấy biển đâu mất cả bọn, tôi xuyên qua bang Vân-nguyệt ra cửa cuốn Thiên-thành gọi to mấy tiếng, vẳng nghe có ! thấy ám hưởng mình ứng thanh ở nơi hang sâu đồng thẳm mà thôi. Đi quãng nữa thì tới núi Thiên-long ấn-ngữ ngay trước mặt. Sực nghe thấy tiếng gì cứ ầm-ầm ào-ào, u u ầm ầm, ghê ghê rợn rợn vừa bước vừa run, thân-sơn vẳng vẳng một mình, trông hai bên hang hốc hoắm hoắm, cây cỏ bỗ xù, tỉ tỉ mấy tiếng chim ấu, đìu hiu gió thoảng mà mà mây tuôn. Cái tiếng ầm ầm như sóc-thần hò hét kia, càng nghe càng gần ; tôi bấy giờ sợ quá, chẳng nước mắt ra, chỉ chắp chón sợ cợp choáng rã vỡ thì nguy đến tính mệnh. Bấy giờ tôi cứ nín hơi mà rón rén bước lần đi, ra khỏi hang Thiên-long chợt thấy bóng áo quần phơ phất xa xa, bấy giờ tôi phì cười mà bỏ hẳn bí mình là nhát. Lên tới núi Vọng hải đài nhìn xuống thấy bao la một vùng bể rộng. dưới chân trắng xóa ngọn trào, phát ra những tiếng ỳ ầm rất đỗi mà tôi đã nhầm tưởng tiếng sơn thần. Bấy giờ tôi dắm lên mấy tầng mây mà cùng thiên-ty-mục trông suốt ra chân giời góc biển, cảnh buồm lý thị, nghiêng ngả chập chờn, lòng tôi bấy giờ thanh thanh nhẹ nhàng, tưởng mình đương bay bổng trên mây mà cái nhìn kiếp phù sinh đương nổi chìm trong mộng-thế vậy.

Ấy cảnh chùa Non-nước phác qua như thế. Một phen du ngoạn, nghìn vạn cảm tình, không biết gì là nhọc mệt cả, chân bước ra, mắt còn ngảnh lại, khẩn thầm ngày sau được trùng lai ! về nhà càng nghĩ càng ngẫm càng quái ; sao Hóa-công đã bài trí nên một cảnh tuyệt diệu như thế, lại không tọa lạc vào nơi phồn hoa đô hội cho chúng sinh liện lối cùng chiêm, lại ẩn khuất ở nơi sơn cùng thủy tận, hẻo lánh hoang vu thế này ! Dù sao mặc dầu biết đâu được huyền cơ mầu nhiệm của Tạo hóa. Tôi nay đem lòng thành tỉnh đối nên tâm hương mà viết bài này.

Ng-xuân-Thông

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 40

Thị-giá quốc-trái. — 3 %. 55. 85 — 4 %. 1918 61,20. — 5 %. 1915-1916 75. — 5 %. 1920 87,85. — 6 %. 1920 87.

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* tới Haiphong ngày 4 Juillet 1923, hồi 19 giờ.

Quan Toàn-quyền Merlin tại Pháp. — Sáng ngày hôm qua thứ ba, quan Toàn-quyền Merlin đã chủ tọa lễ khánh-thành kỷ-niệm đài các hàng binh sĩ Đông-pháp, của hội Kỷ-niệm Đông-pháp mới dựng xong.

Ngày 13 Juillet này thì ngài sẽ đáp tàu *André Lebon* sang Đông pháp tu.

Quan Toàn-quyền Bandoin đi thăm sở Vô-tuyến tại Saigon. — Chiến thứ hai vừa rồi, quan Toàn-quyền Baudoin cùng với quan Thống-đốc Nam-kỳ có đến thăm sở Vô-tuyến-điện ở Phú-thọ tại Saigon. Các ngài xem xong mấy cái cột lớn và trường chuyền-điện rồi vào những nhà máy thì quan chánh sở Vô-tuyến có cho một cái máy lớn chạy để các ngài xem. Nội các sở thi duy có nhà máy Vô-tuyến là ngài chưa đến thăm mà thôi, vậy ngày hôm kia ngài đã đến tận Phú-thọ thì đã ở rằng ngài rất lưu tâm đến việc chỉnh đốn nhà máy Vô-tuyến, khiến cho ta sau này có thể thông tin với Thượng-quốc được mỗi mỗi.

Mấy tuần-lễ vừa rồi ngài lại sắn sóc cho việc thông tin bằng vô-tuyến với các bạt ở Trung-kỳ được tiện-lợi hơn nữa.

Cuộc điểm binh trong ngày hội 14 Juillet. — Cuộc điểm binh ngày hội 14 Juillet sẽ mở tại Grands Paginer hồi 7 giờ sáng. Các hàng quân dự cuộc điểm binh ấy cũng như các ngày đại lễ mọi khi. Trong khi ấy nếu trời lạnh ráo thì các tàu bay ở Bạch-mai cũng dự cuộc. Quan quyền Toàn-quyền và quan Thống-soái sẽ đến trước rạp lúc 7 giờ.

Tin đường sá. — Đường Langson đi Lộc-bình nay đã đi lại được rồi, nhưng ở chỗ kilomètre 14 và 20 còn khó đi lắm.

LA PRAIRIE ROUGE

Là một phim phiêu-lưu tiểu-thuyết 7 hồi

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản quán

Giá mỗi quyển . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa, xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thăng

61 — 63, Rue du Coton, Hanoi.

Tuyển học-sinh vào ban thầy thuốc ngạch binh. — Trong mục này hôm qua đăng nhầm rằng ngày *1er Septembre* 1923 có mở kỳ thi tuyển học-sinh vào ban thầy thuốc ngạch binh, nay xin cải chính lại là kỳ thi ấy sẽ mở vào ngày *10 Septembre 1923*, chứ không phải là ngày 1er Septembre.

Học-sinh ta tại Pháp. — Bản-quán mới tiếp được điện-tín ở Paris sang báo tin rằng M. Nguyễn-thái là lệnh-lang ông Ng v-Vinh, bản-quán chủ-nhiệm, đi du-học từ năm ngoái vừa mới đỗ tú tài khoa Văn-chương tại Paris.

Bản-quán có lời mừng ông tú mới của ta tại Par.s.

LA PRAIRIE ROUGE

Là một phim phiêu-lưu tiểu-thuyết 7 hồi

Thi tốt-nghiệp trường Kỹ-nghệ. — Trong danh-sách các học-sinh trường kỹ thi tốt-nghiệp trường Kỹ-nghệ đăng ở số báo ngày 30 Juin vừa rồi, còn thiếu tên cậu Lê-tiến-Tuế cũng được trúng tuyển nữa. Vậy nay thêm vào cho đủ.

Kỳ thi thông-ngôn tòa Sứ. — Kỳ thi thư-ký tập sự ngạch các tòa Sứ Bắc-kỳ, đến ngày 10 Juillet 1923 hồi 8 giờ sáng sẽ mở tại phủ Thống-sứ (phòng hội-đồng). Các thí sinh phải đem bút, mực, giấy đi.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẾN

soạn

Giá 0$80 một quyển

Tiền cước gửi recommandé 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Tòa Thượng-thẩm. — *Ý thế làm xằng.* — Tên Ng-trọng-Nghênh là trưởng-phố, thấy một người dân bà làng đương nói con chán mình có bệnh phong thì tức lắm, cậy thế mình làm trưởng-phố, liền sai người nhà bắt trói vào gốc cau để cho đứa chán tên là Ng-thị-Vén tát đánh mấy rồi lại sai điện đi rong ngoài phố làm cho bỏ con tức cho mình. Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt tên Nghênh 15 ngày tù và 25 quan. Thị-Vện 6 ngày tù và 25 quan. Tòa Thượng-thẩm y án. Thế là mất cả chức trưởng phố.

Bánh hàng, — Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt tên Trịnh-v-Lân 18 tuổi làm thợ mũ 5 ngày tù và 25 quan về tội đánh một người học sinh trường bờ sông tên là Sách 14 tuổi. Tòa Thượng-thẩm tha cho tên Lân tội tù và y tiền phạt.

Bán rượu kém phẩm, — Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt tên Phạm-duy-Cẩn là lý-trưởng làng Tương-mai về hạt Thanh-trì (Hà-đông) 1000 quan về tội bán rượu pha nước lã vào. Tòa Thượng thẩm giảm phạt cho tên lý xuống 500 quan và đã cho bắt giam ngay đợi khi nào nộp phạt mới được tha.

Việc bầu cử nghị viên tại Hà-đông. — M. Nguyễn-hữu-Như, thân khoán, trúng cử nghị-viên tại hạt Hoàn-long. Thanh-tri Đan phượng, là chán thay cho M. Đào-Long, có viết thư đến bản-quán đề sửa lại cái số phiếu của mỗi người ứng-cử được như sau này :

MM. Nguyễn-hữu-Như 469 phiếu
Phạm-hoàng-Chung 200 —
Đỗ-Phong 1 —

Còn M. Phạm-quang-Đại thì đã rút đơn ra, cho nên không có phiếu nào.

Phòng khám bệnh

của quốc Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3562

Từ trên gác gieo mình xuống sân. — Chuyện xe lửa tối chủ-nhật ở Bắc sang, người ta có xe xu một người lính Lê-đương Đức vào nhà thương Hanoi để chữa. Hỏi ra thì người lính ấy đóng tại Đáp-cầu không rõ vì lẽ gì trưa hôm ấy, lên trên từng gác trên mà gieo mình xuống sân tự tử. Khi người ta nâng dậy được thì thấy rập mất hai ống chân và trẹo cả xương sống.

Thuyên chuyển. — M. Lương-v-Thanh, thư-ký hạng ba tại bạt quan binh thứ nhất nay đổi đi Sơn-la.

Mở-đay ngạch cảnh-sát. — Vừa có nghị-định quan Toàn-quyền cấp Danh-dự hội-tinh ngạch cảnh-sát cho các viên chức ngạch cảnh-sát có tên sau này :

MM. Trần-văn-Trung, đội cảnh sát hạng nhất Bắc-kỳ.
Chum, cai cảnh-sát hạng nhất Cao-miên.
Ng-văn-Sen, cai cảnh-sát hạng nhất Nam-kỳ
Ng-văn-Kha, cai cảnh-sát hạng nhất Nam-kỳ.
Châu-a-Dương, đội mật-thám Nam-kỳ.

Kể từ ngày 3 Juillet trở đi thì được tiền phụ cấp về hội-tinh ấy mỗi năm là 100 francs.

LA PRAIRIE ROUGE

Là một phim phiêu-lưu tiểu-thuyết 7 hồi

Nghỉ phép — M. Ng-đường-Ban, thừa-phái hạng tư tại Sơn-tây được phép 29 ngày nghỉ tại Hanoi.

Ăn cắp sữa chó. — Mme Ng-thị-Tín, bán hàng bông ở phố hàng Bông kiện thị Tư là đầy-tớ gái ăn cắp 12 p. 50 và bông gạo nước đến 132 đồng

Mất trộm. — M. Carrelet là chánh sở Lục-lộ thành-phố trình rằng kẻ trộm lấy mất cái áo gi-lê và một cái áo ngắn dụng chừng 120 đồng và một cái dây vàng buộc hai đồng-hồ giá nước 500 francs.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mật-thám giả. — Bùi-văn-Sang, quán làng Ang-sơn tỉnh Kiến-an có đơn kiện tên Trần-văn-Liêm là thầy giáo trường tư-thục và Nguyễn-văn-Ngoe, là thầy ký không có việc làm, tự xưng là mật-thám phủ Thống-sứ dọa nạt bắt người.

Tòa thấy một-thám giả đó nay đã tóm được, nay mai sắp đưa ra tòa án.

Thuyền đụng vào cầu. — Hồi 15 giờ chiều thứ hai chiếc thuyền số 19376 của tên Cam-yên-Tchi, ở đường Chavassieux, khi chui qua cầu tầu Thống-sứ Jeffre va phải cái hòm máy điện dùng để mở cầu. Lập tức người ta đã báo ngay cho ông trưởng-sự lục-lộ thành-phố biết để kịp cho sửa lại những chỗ hư hỏng.

BẮC-NINH

Tháng thuế. — Năm nay phủ Từ-sơn bắt đầu nộp thuế trước, từ hôm mồng 2 tây. Mấy hôm nay trong các phố những tổng lý đi lại rầm rập. Các chị em trong xóm đèo, các hàng cơm, các nhà đổi bạc và nhà cho vay thuế trông đã hớn hở.

VIỆT-TRÌ

Người chồng tử-tế. — Hôm chủ-nhật 1er Juillet có một cái thuyền sang mấy cặp ở bến nhà máy giấy, trong có một người đàn bà ốm nặng. Nhà thương được tin sở Cẩm có cho hai người phu ra khiêng người ốm vào nhà thương. Người ốm tên là Ty, bị chồng thấy đau thì bỏ. Anh chồng mới tử-tế làm sao !

NAM-ĐỊNH

Hội Trung-hòa. — Bản-quán có nhận được bài sau này :

Hồi 9 giờ sáng chủ nhật 24 Jun 1923 vừa rồi, hội Trung-hòa (Société de bienfaisance) ở đường Pigneau de Béhaine có họp đại hội-đồng để bàn công việc trong hội, và bầu một ông chánh hội ; thì quan trên có phái 2 ông Sen-đầm là MM. Grandheber và Escaich, đến chứng-kiến. Lúc mở phiếu thì ông Nguyễn-ngọc-Bông được trúng cử.

Xin có lời mừng hội Trung-hòa bản cử đắc nhân là vì ông Bông xưa nay vẫn sẵn lòng về việc công ích.

N. N. C. lai cảo.

CAO-BẰNG

Con nuôi của nước. — M. Tăng-quay-Giong thư-ký tòa Sứ, nay cử làm hội-viên tại hội đồng bảo-trợ cho các con nuôi của nước trong tỉnh Cao-bằng thay M. Đinh-văn-Trân đổi đi nơi khác.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Trẻ con chết bỏ ruộng. — Làng Thủy-cam có hai vợ chồng kia nhân một hôm đem đứa con ba tuổi về thăm ông bà ngoại. Khi hai vợ chồng đang ngồi trò chuyện trong nhà với cha mẹ thời đứa con chạy ra cửa chơi. Trước cửa ấy có một vại ruộng, nhân mấy hôm trời mưa nước ở vào đầy lên. Khi đứa con chơi một mình thế rảo mà sa chân xuống không ai biết mà cứu. Đến khi có người thấy thời đã rồi đó.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BỘI-CHI dịch thuật

Ông thuyền-chủ vẫn là ông thuyền-chủ, con người rừng vẫn là con người rừng, những việc bi-mật thế nào nào ai được biết. Nay ta cũng không dẫn nhà người làm chi nữa, nếu mà trái ý nó thì không được tránh khỏi hai bàn tay có vuốt dài mỏng sắc kia, bắt sống là mặt mũi mình mẩy chẳng nào, động đến tất máu rơi thịt nát. Nhà người nên nghỉ kỹ, tên chẳng thì cũng tại lòng.. Như ý ta thì cứ như nhà người bây giờ, không gì bằng nhân lúc đêm lành, làm vài cho giống người rừng, đó cũng là tuyệt kỹ-ngộ ! !

Thiên-lăng vừa cười vừa nói, lại vực nàng Đăng-đại-tử đưa cho người rừng ôm chặp lấy nàng. Rồi đó lên bước ra ngoài cửa.

Nàng Đăng-đại-tử sợ hãi hết hồn, cứng người ra như cái xác chết ; lần mình ngã vật xuống, một lúc bỗng giật mình sực tỉnh, khóc thét lên như kẻ phải bệnh điên cuồng !

CHƯƠNG THỨ XX

Bóng đèn điện ở trong gian « nhà đỏ » bây giờ, khi mờ khi tỏ, le lói lạnh lùng, cái cảnh thê-thảm, không còn có ra cái cảnh tượng ở nhân-gian nữa. Thương thay một vị nữ-công-tử nhà Hoa-thôn bà-tước bị giam cầm trong gian nhà đỏ ấy, lại gặp cái thời kỳ « phát-nhiệt » của con người rừng ! Đầu xanh đã tội tình gì, vóc ngọc xương mai, chịu sao nổi hồi tanh vhi dập ; hoa anh phong nhị, thường bay khi mưa gió phũ phàng, những điều tải nhục ở thế-gian này còn gì hơn thế ! Và chẳng một người con gái yếu ớt, chỗ khác vì gặp tay cường bạo, còn mong cầu cứu với người ngoài. Song chỗ này là chỗ nào ? một gian phòng cửa kín tường cao, nào cửa kính, nào cửa sắt, nào cửa gỗ mấy lần, hỏi đã dễ đục tường trông mặt ! e chẳng những bọn hầu-tinh trong thiên-hạ, cũng đành lòng than thở, rằng ôi ai ôi khốn thế nào . . . !

Thiên-lăng cười thâm rồi bước ra ngoài, bấy giờ cái nhiệt-độ của con người rừng tăng đến cực điểm, giương nanh múa vuốt, hột lên mấy tiếng rất dài ! Nàng Đăng-đại-tử ngất đi tỉnh lại mấy lần, bỗng sực nhớ đến nước đến nhà, đến cha đến mẹ, công ơn sinh dưỡng, ai hay vlah quyết chôn này. Bấy giờ lại nằm phục xuống vẫn tàu. Thiên-lăng bỗng đẩy cửa bước vào, đỡ lấy vỗ-về, dường như còn có ý tiếc hoa thương ngọc !

Trong xó tối gian « nhà đỏ » bỗng có một người tuổi trẻ nhảy xổ ra ! Ấy là ai ? Chính là người tuổi trẻ cầm tên gọi Ngọc-trang-tác trợ ! ! !

Thiên-lăng hầm hầm rồi giận quát mắng rằng :

Sao mày lại đến đây được !

Nói chưa dứt lời, thì đã thấy người tuổi trẻ tay cầm chai thuốc, vật vào mặt con người rừng, chai vỡ, nước bắn tóe vào mồm, con người rừng bỗng ngã vật xuống, rầm phục như đã giờ chết giờ say, không còn cựa-quậy nào như trước nữa.

Thiên-lăng trông thấy, giật mình dừng phải đây, đưa mắt nhìn quanh bốn phía, hoàng hốt chưa biết ra làm sao ! bấy giờ nàng Đăng-đại-tử quả con sự hãi lại đến lúc thương-thân, hơi thở đã dồn dập thoi-thóp !

CHƯƠNG THỨ XXI

Người tuổi trẻ cầm xua này vốn *nuôi nhời* ngậm miệng, đến lúc đó bỗng dùng tiếng Nhật-bản mà gọi nàng Đăng-đại-tử rằng :

Nữ-công-tử gặp tai-nạn lần này là lần thứ nhất, tôi còn cứu được. Đến mùa xuân sang năm nữ-công-tử sẽ phải gặp tai nạn lần thứ hai đó. Bấy giờ thì tôi không sao được nữa rồi ! Tuy nhiên, tôi không cứu được mãi đâu, còn có người khác cứu. Bấy giờ sẽ giết hết giống nữ-hải-tặc ! xin đừng lo ! Con quái thú kia, ngày mai sẽ phải nằm liệt một nơi, vì đã qua hai kỳ « phát-nhiệt » trong một năm rồi vậy !

Người trẻ tuổi ấy có phải cầm không ? chính là một người xưa nay rất có tài khẩu-biện.

Thiên-lăng nghe nói, nhìn kỹ người tuổi trẻ, rồi quát hỏi rằng :

Mày là trinh-thám phải không ? nếu không ! quả là người thế nào ? quả là người thế nào ?

Người tuổi trẻ nói :

Ta không phải là trinh-thám ! ta chính là chủ hãi Đông-tây điện-báo, tên gọi Hoa-phòng Thái-lang !

Thiên-lăng sực tỉnh mà rằng :

Được lắm ! được lắm ! những việc bi-mật của bản-đảng, mà thường tiết lộ lên bởi tay bảo, ra chỉ tại mày ! Giờ lại lẻn trộm vào đây : sao mà to gan thế ?

Người tuổi trẻ nói :

Những việc bi-mật ta đâm dám thò lộ, còn như lẻn đến đây cũng chẳng có ý gì khác, chẳng qua muốn giải-cứu cho mỹ-nhân đó mà thôi.

Thiên-lăng nói :

Thế có cứu được à ?

Người tuổi-trẻ nói :

Cái đó cũng chưa biết !

Thiên-lăng nói :

Ta cũng nực cười cho mày quá ! nào ! mày thử nhấc chân nhấc tay, cử động tỷ chút, cho ta xem nào !

Quái lạ ! hai chân Hoa-phòng như đóng xuống ván, không còn di dịch đi được tý nào nữa, ngảnh đầu trông lại, thấy Thiên-lăng tay cầm lấy cái điện-cơ ở trên tường, đương vặn cho điện đề lên mình Hoa-phòng Thái-lang, như một hòn đá sức nặng nghìn cân, ở trên đỉnh núi cao nên xuống.

Than ôi ! Hoa-phòng Thái-lang tác đó cũng nguy-hiểm lắm ! vài giọt nước thuốc có thể chế-phục được một con quái-thú rất hung hăng đã tợn, mà trong giây phút đã bị điện-khí áp-chế, khác nào như một nắm cải vôi, bị bỏ vào trong dầy thùng ; chân tay rời rã, mình mẩy tan đau, không biết lấy cái cách gì mà giải cho được ! nàng Đăng-đại-tử trông thấy thế, sự hãi biết là chừng nào !

CHƯƠNG THỨ XXII

Thiên-lăng ra tay vận-động, trong giây phút đã về-lộng được Hoa-phòng Thái lang ở trên nằm đền ngón tay linh-quỉ của mình. Thêm thía nghĩ một mình, lấm tác đã hơi thỏa giận !

bèn hé môi cười một cách cay độc mà rằng :

Sao mày không cắp Đăng-đại-tử đi ngay đi cho rồi ! còn quyến-luyến làm chi chốn này nữa ?

Hoa-phòng cái đầu nín nặng. Thiên-lăng lại nói rằng :

Giờ làm cho mày đến điều si-nhục thế này, ta đây nào có muốn chi thế. Ngặt vì cái quang-diệm ở trên ngòi bút của mày, nó đề đột quá, khiến cho người ta trông thấy mà phải sờn lòng ! khinh người chẳng ? bay là mình lại khinh mình ? cái đại-nhục thế này, thật con mà nên bài xưa nay, chưa ai phải chịu ! Tay vậy ! cho mày được chóng chết, a chẳng không phải ý con người rừng ! Vậy hãy làm cho mày đau đớn ở chỗ, cho bỏ ghét. Vậy mới ngải hãy tạm nghỉ chơi ! ! !

Nói xong liền bấm giấy nói, gọi năm sáu người thấp-thỏi vào. Người nào cũng rầu rầu mặt lỏi, hình dong hung-dữ ! Thiên-lăng sai đem thằng lớn, trói lấy Hoa-phòng.

Hoa-phòng đã bị trói rồi, Thiên-lăng mới thu điện lại, rồi gọi đầy tớ mà bảo rằng :

Hãy đem Đăng-đại-tử giam vào chỗ cũ, thằng-khỉ nó bây giờ rồi-loạn, nên cho nằng một liều thuốc ngủ cho yên.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
KIỂU PHÁP
Máy kỹ-mà thượng-hạng
Mới và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá.......... 5 $ 00
Bán tại hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI

AI MUỐN DÙNG ĐIỆN ĐỂ THẮP ĐÈN TRONG NGÀY HỘI 14 JUILLET 1923

Điện này các công-sở đã lấy nhiều đèn để thắp trong ngày hội 14 Juillet, vậy công-ty có lời kính cáo để các nhà mua điện biết rằng nhà nào muốn lấy điện thì phải nói trước, hạn đến ngày 10 Juillet là cùng, sau ngày ấy công-ty không nhận nữa.

Nhà nào muốn dùng thêm bao nhiêu đèn phải nói rõ cho công-ty biết.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được.

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng (lời chầu phê rằng :
Chiếu này đại được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tương ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thì gửi cho qui được phòng chủ-ông để ở thanh-giả.
Khâm thử.

啓定三年五月初七日內閣奉
硃批有嘉蒙恩特賞用餉以獎
...

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ ;* ***2$25 một chai lớn ;*** *từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Chớ thấy ao ruộng ít nước mà khinh thường, so với sức người lớn thời khinh thường cũng phải, nhưng so ruộng ấy mà so với sức trẻ con ba bốn tuổi thời cũng to bằng sông sâu bể cả được, cho nên trẻ con cho chơi gần ao gần ruộng cũng là một sự rất nguy hiểm cho chúng nó vậy.

TOURANE

Hội Công-thương đồng nghiệp. — Ngày chủ nhật 24 Juin vừa rồi tại nhà Hội-quán C. T. Đ. N. ở đường bờ sông (Quai-Courbet) bài trí một cách rất chỉnh đốn.

Hội Chánh ở Bắc-kỳ có ông Chánh Hội-trưởng Nguyễn-huy-Hợi và ông Phạm-quang-Đài vào dự lễ, khi mười giờ sáng, ông chi hội-trưởng Ưng-Hạ cùng ông Trần-như-Bích, ông Ưng-Thiệp chánh phó thư-ký và ông Hội-viên Huỳnh-văn-Ngọc đi đón ra Hòa-mỹ. Đến bốn giờ chiều có quan Đốc-lý, quan Chánh nhà Ngân hàng cùng ông chủ nhà Fiard, quan huyện Hòa-vang-Phan, ông Nghè Mại, các ông Tư-vấn Nghị viên và các nhà phú hào tới dự lễ, khi các ngài đã an tọa, ông Ưng-Hạ đứng lên đọc một bài đít-cua bằng Pháp-văn, rồi đến ông Chánh Hội-trưởng Bắc-kỳ C. T. Đ. N. Nguyễn-huy-Hợi cũng đọc một bài bằng Pháp-văn có ngót một giờ, khi đọc dứt lời cử tọa đều vỗ tay hồi lâu, quan Đốc-lý cũng đọc một bài đáp lại, và quan Chánh nhà Ngân-hàng cũng đọc một bài, sau đến ông Trần-như-Bích Chánh thư-ký đọc một bài bằng quốc-văn, dứt lời thì ngoài sân đốt pháo, trong nhà đãi rượu sâm banh. Tiệc xong có chụp bóng rồi giải tán.

Tối đến có quan huyện Hòa-vang, Phan và ông Nguyễn-văn-Nghi Tư-vấn Nghị-viên ở Huế cùng hơn bốn mươi ông Hội-viên đến ăn tiệc ở nhà Hội-quán, chuyện trò vui vẻ, lại có cuộc đờn ca, nghe rất là thú vị, đến khi tiệc tan, uống rượu sâm banh ông Nguyễn-huy-Hợi lại có bài đít-cua nữa. Quan huyện Phan có quyên cho chi Hội một số tiền 60 p. Ông Đào công-Kinh có đứng lên thay mặt ông Chánh Hội-trưởng và ông Ưng-Hạ ông Trần-như-Bích để cảm tạ cái tấm thịnh tình của ngài đã có lòng bác-ái mà đoái đến hội.

D. C. K. lai cảo.

Vớt người trầm luân. — Đêm hôm 23 rạng ngày 24 Juin vừa đây vào khoảng 3 giờ sáng, ông Huỳnh-ngọc-Thanh, phán-sự sở Thương-chánh, vì đêm ấy nóng bức quá, đi chơi hóng mát ở phố Bờ-sông. Lúc ấy người đi kẻ lại không ai rề rúc chim kêu lặng tiếng, ông vẳng nghe như tiếng khách hát ; lại gặp đêm có trăng, ông xa trông thấy một người lật đật đi tạt xuống cầu, kêu lên một tiếng rồi nhảy xuống sông. Ông Thanh thấy vậy, vội vàng chạy lại hò mấy cái đò ở dẫy cửa thì các chủ đò đang ngủ ; mà cũng có lẽ biết mà không cứu, là vì thuyền bè xứ này có cái ác-tục thấy người đi trầm hà, hoặc sẩy chân nhỡ bước thì cho là ông hà (quỉ-thần) bắt, không dám cứu, vì cứu thì sợ lại phải thế mạng. Ông Thanh liền nhảy xuống mò vớt. Khi đã vớt được, ông mới kêu thuyền đò đến giúp đem lên bờ, xem rõ là người đàn-bà Tàu, hồn còn thiêm-thiếp, người vẫn mê mê, tay đeo xuyến và đồng hồ vàng. Lúc ấy xôn xao ầm ỹ lên mới có lính cảnh-sát và giăm ba người hàng phố kéo đến thì mới nhận rõ là vợ người tài-phú hàng l'Ucia. Có tin đến nhà người sống sót ấy mới hay kéo đến tạ ơn ông Thanh rồi đem về thuốc-thang lại tỉnh. Nghe đâu chú-thím cũng không có chuyện chi bất bình với nhau. — Thím này là khách-lai mới ngoại đôi tuần, số còn nặng nợ má-đào nên đã gieo ngọc trầm châu mà còn gặp người cứu-vớt. Ông Thanh sở dĩ mà vớt được thím là cũng nhờ vì ông làm việc ở phòng giấy coi về việc khám xét tàu thuyền xuất-nhập cảng ; ông thường đi với chủ để khám xét thuyền tàu nên giỏi về nghề bơi, lặn, lội lắm.

Đáng khen ông đã làm được một việc nên làm !

B. L.

TAM-QUAN

Sợ thiếu muối bán. — Mấy năm trước ở Tam-quan có làm muối, sau vì làm không lợi, nên nhà-nước bỏ không làm nữa. chỉ tải muối các nơi lại bán mà thôi. Bán cũng không được bao nhiêu cho lắm là vì Tam-quan ở chính giữa hai sở muối lớn là Đề-gi và Sa-huỳnh, mà hai sở đó lại bán rẻ hơn.

Năm nay trời làm không thường, đương giữa mùa hạ mà trời mưa gió một lúc như mùa đông, rồi cứ chiều chiều lại mưa dông, nên ở Sa-huỳnh và Đề-gi làm không ra muối, ở Đề-gi thì chưa rõ, chớ ở Sa-huỳnh từ một tháng nay không có một hột muối, thành ra bao nhiêu người buôn muối và con nhà biển, trước mua muối ở Sa-huỳnh được rẻ hơn, nay vì hết muối, nên đưa nhau tới Tam-quan mua cả.

Từ đầu tháng sáu tây này, ngày nào trước cửa Thương-chính cũng đầy nhích người ta chen lấn nhau mà mua muối. Ở đây cũng sợ thiếu muối nên chỉ bán cho mỗi người một thùng 50 kilos mà mỗi buổi mai bán ước đến hai trăm thùng là ít, còn người ta thì hơn ba bốn trăm người, nào gánh, nào khiêng, nào thúng nào mủng, từ 7 giờ mãi cho đến 12 giờ trưa, ồn ào rộn rịp chẳng khác gì cái chợ đông buổi mai, xem cái quang-cảnh thật lấy làm vui vẻ lắm.

Mong rằng trời cứ nắng luôn cho mười lăm ngày, chiều đừng có mưa dông, thì Sa-huỳnh mới có thể làm muối được mà Tam-quan mới khỏi sợ thiếu muối mà bán.

M. C. lại cảo.

HỒI XUÂN

Một nhà tiếng khóc ba nơi. — Ngày 29 Juin có một đám ma người đàn bà ta lấy Khách. Theo sự tang lễ của bọn này mà so sánh với Khách cùng người mình ở trong châu nhiều cái khác hẳn là khi liệm quan tài, khi tế lễ, lúc đi đường là chỗ nào cũng đốt pháo liên thanh, người đến bỡ ngỡ không hiểu rằng hiếu hay hỉ. Kỳ giả lấy ngu-ý mà đoán, họ cho sự chết là « sanh ký, tử vinh qui » nên mừng cho người chết đã xa cõi thế, thoát nợ trần ai, nên đốt pháo để tiễn người về nơi cực lạc. Không chắc có phải không.

Đám ma đốt pháo trong báo cũng đã có đăng một lần, song bài này có vài cách khác là khi sắp sửa đưa ma ra đồng, nhà tang chủ đã sắp sẵn rất nhiều khăn trắng, mỗi cái độ 3 hay 4 vuông và cắt một người phát khăn ấy cho mọi người đi đưa đám, bất kỳ ai cũng vậy, khăn thắt ngang lưng bỏ mối đằng sau. — Còn khi đi-cữu thì có một con gà giò cột trên quan tài, ra đến huyệt thì người con trai cả hay con thứ cầm lấy con gà ấy đi xung quanh quan tài vài ba vòng rồi thả cho nó bay đi, song rồi cầm qua cành lá bỏ trên mặt quan tài mà quét ít cái làm phép rồi bảo nhau tự do ra về, mặc mấy người ở đó.

Đến cách lăn đường của họ cũng khác, ta là con trai, con dâu, hay thân thích nằm thẳng chứ không nằm ngang như ta, cứ thứ tự mà nằm một dẫy dài, khi quan tài qua chừng ấy người rồi, họ lại lóp ngóp dậy, lại nằm lần khác, như thế đến 4 5 lần.

Hay nhất đám ma này là mẹ thì người ta, hai người con trai theo cách Tàu, nàng dâu trưởng lại là người Mường, ba con người đường dưới, khi thành phục cùng khi đưa đám nàng dâu cũng muốn dùng tiếng Tàu như lang-quân, song mới biết được một vài tiếng không đủ khóc mẹ chồng, nên phải dùng tiếng Mường mà kể lể nỗi thương sự nhớ. Nên nhiều người đi xem trong đám ấy, thấy người khóc tiếng Tàu, người kêu tiếng Chợ, người kể tiếng Mường, xen lẫn cùng nhau như thế cũng cho là một đám ma ít có vậy.

Như người Mường ở đây giao thiệp còn ít, trình độ văn minh chưa rộng, mà người Mường kết duyên cùng người Khách, đến nay chẳng may gia đình gặp lúc tình cảnh âu sầu bi ai thế mà chịu bỏ cách điệu người Mường mà tỏ ra cách buồn rầu, cũng mũ, cũng áo, cũng khóc lóc, cũng kể lể thiết tha, tuy rằng kỳ giả mới lên, tiếng hiểu, tiếng không, song xét ra có ý thê thảm, áo não vô cùng.

Theo lệ người Mường làm gì có cách tang phục ấy, đến nay như thế cũng đã hiểu câu : xuất giá tòng phu, đáo gia tùy tục, nên đã trọn niềm hiếu kính cùng mẹ chồng khi sống đến khi chết. Đáng khen thay cho con người ấy và cũng nên một cái gương cho mấy ả trung-châu ta, thường ngày quen thói dong chơi, không biết hiếu thảo là trọng, chỉ lập lòe son phấn, để lừa mấy gã cơm toi, thường khi, mẹ chồng nói chưa được một, nàng dâu đóp lấy làm cho ba bốn điều.

Võ-Sinh lai cảo.

Sổ lạc-quyên Ấu-trĩ-viên

MM. Trần-xuân-Vinh buôn bán ở Lạng-sơn 15 p ; Đỗ-như-Kinh ở Han-kéou, Chine 4 p ; Phạm-v-Khoái 3 p ; Vũ-lập-Kinh 3 p ; Vũ-công-Huệ 3 p . Phạm-ngọc-Liễn 3 p ; Vũ-v-Liêm 2 p ; Trần-v Soái 2 p.

Các viên người bản xứ tòng sự tại Concession Française ở Changhai (Chine) quyên cho Ấu-trĩ-viên Hà-đông 69 p. cộng tất cả được 104 p

Quan nguyên Khâm sứ Tissot 30 p.

Huyện Thanh-trì tỉnh Hà-đông

MM. Ng-Kỳ tri-huyện 10 p ; Ng-đức-Đản trợ-tá 2 p ; Thành-xuân-Cẩn lại-mục 1 p.

Làng Tương-mai : MM. Lê-Toại 5 p ; Ng.-văn-Thức 3 p ; Ng.-quang-Huynh, Ng-Thị, và Ng-v-Đạc mỗi vị 1 p. là 3 p ; Phạm-duy-Thiêm 0 p 50 ; 14 vị mỗi vị 0 p 30 là 4 p 20.

Làng Giáp-nhất : Hương-hội 3 p ; M. Ng-mậu-Dễ 1 p.

Làng Giáp-nhì : Hương-hội 3 p ; MM. Bùi-hữu-Chi 2 p ; Bùi-Thọ 1 p ; 3 vị mỗi vị 0 p. 50 là 1 p. 50 ; 25 vị mỗi vị 0 p. 30 là 7 p. 50.

Làng Giáp-tứ : MM. Ng-v-Dục 2 p ; Ng-v-Uẩn 1 p ; 11 vị mỗi vị 0 p. 50 là 5 p. 50 ; 13 vị mỗi vị 0 p. 30 là 3 p. 90

Làng Giáp lục : MM. Ng-Chất 2 p ; Ng-duy-Ninh 1 p ; Khoa và Hồ mỗi vị 0 p. 50 là 1 p ; Tôn và Chừa mỗi vị 0 p. 40 là 0 p 80 ; Liện và Quỳnh mỗi vị 0 p. 30 là 0 p. 60.

Làng Giáp bát : 5 vị mỗi vị 1 p. là 5 p ; 11 vị mỗi vị 0 p. 50 là 5 p. 50 ; 20 vị mỗi vị 0 p 30 là 6 p.

Làng Đông-phù : Hương hội 3 p ; Phạm-Cơ 2 p ; 6 vị mỗi vị 1 p ; là 6 p ; Lê-thị-Bốc 0 p. 60 ; 7 vị mỗi vị 0 p. 50 là 3 p. 50 ; 6 vị mỗi 0 p. 30 là 1 p. 80.

Làng Tương-chúc : MM. Trị 2 p ; Tuân, Dziễn và Thụy mỗi vị 1 p. là 3 p ; Tái 0 p. 50.

Làng Tư-khoát : MM. Long và Tự mỗi vị 1 p. là 2 p.

Làng Văn-uyên : Hương hội và M. Ích mỗi vị 2 p. là 4 p ; Trà 0 p. 50.

Làng Thanh-khúc : Hương hội 2 p ; MM. Mai 1 p ; Giao 0 p. 50.

Làng Việt-yên : 3 vị mỗi vị 0 p. 50 và hai vị mỗi vị 0 p. 30 là 2 p. 10 ; M. Trí làng Mỹ-tiệp 0 p. 50 và 4 vị làng Mỹ-á mỗi vị 0 p. 50 là 2 p.

(Còn nữa).

ĐÃ BÁN QUYỀN THỨ 2
古今小說
Cổ Kim Tiểu-Thuyết
Tại Hiệu KIM-ĐỨC-GIANG và các hiệu sách ở Hanoi và các tỉnh Haiphong, Nam-định, Bắc-ninh, Hà-đông, Thái-bình v. v...
Mỗi quyển giá 0 $ 06.
3622

HUILE-PEINTURES-VERNIS
MARQUE DÉPOSÉE
COQ D'OR
GIU-ICH • HAIPHONG

Hiệu GIU-ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt dấu CON GÀ VÀNG.
Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hóa, cứ hỏi thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : 5 $ 00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lợi ít mà rất bổ dùng lợi-thú.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đỡ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy qui có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

• **Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi.**

Nay kính,
Ed. Montès,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Distillerie du Nord
NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie
31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem giấn có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thư cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 367
2873



Đồng-hồ đeo tay hạ giá
Mỗi cái 1 $ 00

Thưa các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bán có 5 quan nên chúng tôi xin bớt giá mỗi cái 1 $ 00, nếu chiều giá không bớt thời xin biếu cái kính giọng [illegible]

[illegible]

TONG-YUNE-TAI
49, Phố hàng Ngang, HANOI
2849

Muốn được
SÁU TRĂM BẠC (600$)
thì hỏi thể lệ **CUỘC THI ĐỐ** *của*
HIỆU THUỐC LÁ "STIC" *mà thi.*
Thường vẫn mua thuốc "STIC" ở hàng nào thì lại hàng ấy mà hỏi

華 **PAO-VA** 寶
23, Phố Hàng Bồ, Hanoi
號八廿舖門街籠行內河設

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay những tôi mới có sang : [illegible]



[illegible]

Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ, số nhà 23, Hanoi.

散珀珠堂春萬

Thuốc lở châu-phách-tán

Thuốc lở này rất thơm, sạch, mát, mà chóng khỏi, bất cứ trẻ con người lớn, tim la phì lở, sài chốc, cam khoét, thốm lốm ăn tai, thối tai, các chứng lở ngứa ngoài da, đôi đều khỏi cả. Lọ nhớn giá 0 $ 50, lọ nhỡ giá 0 $ 30, lọ nhỏ giá 0 $ 15, mua buôn nhiều có trừ hoa hồng. Các nơi đã ấn-định có bán hộ như sau này : Hiệu *Mạc-Đình-Tư*, số 136, phố hàng Bông ; nhà in *Đông-kinh ấn-quán*, số 82, phố hàng Gai ; nhà in *Thực-Nghiệp ấn-quán*, số 48, phố Hồ-hoàn-kiếm ; nhà in *Kim-Đức-Giang*, số 83, phố hàng Bồ ; hiệu *Vĩnh-Xương*, số 26, phố hàng Trống ; hiệu *Phượng-Đình* số 100 phố Cầu gỗ ; hiệu *Nam Thành dược-phòng*, số 83, phố hàng Đào ; hiệu *Vĩnh-Lợi-Vinh*, số 69, phố hàng Bồ ; hiệu *Hưng-Long*, số 27, phố hàng Bát-đàn ; hiệu *Vạn-Xuân* chụp ảnh, số 12 phố hàng Điếu ; hiệu *Gia-Long*, số 18, phố Tiền-tein ; hiệu *Quảng-Lợi* số 23, và hiệu *Bảo Hợp*, số 27, phố Chợ nhớn cũ ; hiệu *Hạnh-Nhân-Đường*, số 51, và hiệu *Hưng-Tường*, số 52, phố Phúc-kiến ; hiệu *Vĩnh-Hợp-Thành*, số 119, và hiệu *Hạnh-Hòa-Đường*, số 127, phố hàng Buồm ; hiệu hàng Giầy, số 79, phố Hà-trung (Ngô-trạm) Hanoi ; hiệu *Hợp-Hing-Long*, số 21 phố Khách Haiphong ; hiệu *Hoa-Sinh-Đường*, số 167, phố Khách Nam-định ; hiệu *Vạn-An*, phố Yên thái, Yên bay, hiệu *Ngô-Huy-Trung*, làng An luân, huyện An-lão, Kiến-an ; hiệu *Tam-Hòa*, phủ Nho-quan, và hiệu *Song-Hòa*, phố Gia-viễn, Ninh-bình ; hiệu *Đào-Phong-Đường*, phố La-ga, Nghệ-an ; hiệu *Từ-Ngọc-Liên*, số 46, phố Đáp-cầu ; hiệu *Xuyên-Trí*, sở may áo, Younnanfou ; hiệu *Sui-Cheung*, số 41 phố Winh-lok, Hồng-kông. Các nơi kể trên có bán hộ cả thuốc cao răng, thuốc thấp, thuốc đau bụng kinh niên, thuốc bảo-thận hoàn và các thứ thuốc cần dùng đều công hiệu cả. Xin các qui-khách chiếu cố.

VẠN-XUÂN-ĐƯỜNG
Số 211, phố Tiền an, tỉnh Bắc ninh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

Từ mồng một đến mồng mười tháng bảy Tây sau

CÓ BÁN CHIỀU KHÁCH CÁC HÀNG-HÓA SAU NÀY:

Đồ vàng bạc — Nước hoa — Quần áo lót mình
Đồ thể-thao — Các thứ bát đĩa, xoong chảo, cốc
Các thứ khăn — Đồ hàng sắt
Các thứ bàn chải — Các hóa-chất vệ-sinh
Thuốc-lào và thuốc lá của Công-ti Pháp

Riêng ở giá thực-phẩm

Có bán rượu bọt và rượu sâm-banh, giá không hiệu nào rẻ bằng

Xin xem giấy khai giá hàng, cùng chỗ bầy hàng

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

CHIẾT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Dược-sư GUILLIÉ



Từ hôm mượn cái tên thuốc ELIXIR để chế thuốc ông Cha-chung Dược-sư Guillié làm thuốc hiệu Dược sư Ông hoàn HỒI PHỤC, chữa chứng TÌ VỊ, ĐẦY HƠI, THẤT THỰC, ĐẦY CẢM, ĐAU BỤNG, MỆT VÔ CỚ, nước CHÓI ĐƯỢC, BỆNH KIẾT, BỆNH ĐÀY ĐẦU, BỆNH CƠM, CHỐC CHỐC NGOÀI DA và bệnh ăn TRONG LÀI TRONG BỤNG.

Ấy là nhờ thuốc XỔ rất tinh và rất khéo nghiệm làm cho HUYẾT ĐƯỢC KHIẾT. Những bệnh gốc đều ĐÀM hay là RẶT phải rất thì nhưng nó hay lắm.

Bởi vì thuốc trị đàm nào mà không có chất này thì PAUL GAGE vui cho cũng.

Lại có MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

cũng rất trong như Elixir Tonique Antiglaireux của Dược-sư Guillié.

Chàm chỉ vào nước này là mà: PHẢI GIẢI ELIX. Antiglaireux của ông Dược-sư GUILLIÉ là ELIXIR mà nó ở ở 9 bis rue Vivienne PARIS.

Bà TRONG CÁC HIỆU THUỐC ĐỀU CÓ BÁN

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tín-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất bổ tiền và rất qui để trị các chứng bệnh như: kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, sôm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn lên! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế **MONTÈS**, 84, phố Tràng-tiền, Hanoi.

KEM HIỆU

BERTHUIN



Pachod Frères & Cie

SANTAL MONAL

Nhiều người có tưởng bệnh khí hư không mấy bộ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khỏi thôi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bỏn rỏn khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lắm. Nên đã uống một ít thuốc là thấy đỡ ngay, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng háng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiệp-bộ-huyết mà làm cho sống buốt nơi niệu-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt nẫn đi được. Các bệnh ấy làm cho đứt gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cậy được. Mà đau-bà thì sinh ra các bệnh phiền bộ, cũng là bệnh tuyệt nẫn và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã biết bệnh khí hư cần phải điều trị, mà lại chỉ phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở Thế-giới này đã có đông thấy cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hễn đem lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thấy thành ra xanh, rêu quanh sẽ co-quan bền-chắc.



Gửi các hàng báo chí tự tiện có bán gửi đến

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG CHẤY

59-61, phố Jules-Ferry (Rue des Pipes) Hanoi.



Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922. Có catalogue riêng quí-khách muốn mua xin viết thư về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị thuốc bảo không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 cer (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÀC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Cũng có bán tại: Hanoi, M. CHASSAGNE, Pharm., Haïphong, L. BOURGEMONT, Pharm., và các nhà thuốc khắp Đông-Dương.

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tình y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Hiệu ai uống cũng khỏi:

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đái, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Băng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, tả lị, cam cứm mục, đau mắt màng phộng, mỗi chai 2 hào. 2067

Đào-đình-Mai dit Kim-Diên

Cơ-xá-nam (Bến phà Đen)

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, có làm tủ, bàn, ghế và các thứ, vân vân. Xin các quí-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các quí-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn. 2004

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đằng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi

Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi: 7, Bd Bobillot, Hanoi 2009

FÊTE NATIONALE

Nhân dịp Hội Chính-chung 14 Juillet này

Bản-hiệu Bào-chế ông CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hồ Hoàn-kiếm và nhà Gô-đa trông sang

Có bán các thứ thuốc để làm pháo cây bông và các thứ pháo đốt xanh đỏ, vân vân



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ diếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mỡ « EMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.

GD 183

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra; Soạn theo lối đàn-tứ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Thuận-thiên-vương nói:

— Các quan triều-thần, người thì nói nên phủ-dụ, người thì nói nên khai-chiến, chỉ có *Khắc-lâm* là quyết định phải đem quân đi ngay, chớ để cho quân giặc vào cõi. Vậy kẻ hạ-thần thiết nghĩ lệnh-bà nên sai *Khắc-lâm* làm thống soái, đem quân đi đánh giặc *Đông-di*.

Nam-kim nữ-chủ nghe lời tâu, nét mặt tươi cười mà phán rằng:

— Nếu vậy hay! nếu vậy hay! thật là diệu kế! *Khắc-lâm* ngày nay đang lộng quyền chuyên chính, sai hắn đi việc ấy, cũng bớt được sự lo-ngại cho ta. Còn như việc ta lưu sứ thần *Nguyện-triều* ở đây, ta nghĩ lấy làm hối lắm. Bây giờ ta chỉ muốn chém *Hàng-khôi-phượng* mà báo với *Đoãn-thượng-khanh* là hắn bị bệnh chết, tất *Đoãn-thượng-khanh* cũng chẳng hiểu ra thế nào. Rồi sau ta tha cho *Đoãn-thượng-khanh* trở về nước nhà, bắt-tất phải tu-bổ quốc-sự *Cao-ly* nữa.

Thuận-thiên-vương nghe lời chỉ phán, lấy làm kinh-ngạc vội vàng qui xuống tâu rằng:

— Muôn tâu lệnh-bà! nếu lệnh-bà làm việc ấy thì tất có tai vạ rất to. Số là *Nguyện-triều* nước giàu dân mạnh, lại có những tay tướng giỏi như nhà *Hoàng-phủ*, văn võ toàn-tài. *Ô-tất-khải* nguyên-soái và *Thần-vũ-đạo nhân* thuở xưa cũng còn không thể địch nổi. Nay nghe tin lệnh-bà giết *Hàng-khôi-phượng*, tất phải cử đại-binh sang hỏi tội. Khi ấy mặt trong thì *Đông-di* quấy rối, mặt ngoài thì quân *Nguyện-triều* kéo đến, ta biết xử-trí làm sao. Và *Hàng-khôi-phượng* lại phụng mệnh lệnh-bà vào dạy thế tử, thế thì thầy trò nghĩa nặng, nỡ nào đem ra hành-hình. Kẻ hạ-thần vì lòng trung-thành mà cứ thẳng tâu bày, xin lệnh bà nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Nam kim nữ-chủ lầm-nhầm gật đầu mà phán rằng:

— Đại-vương nói có lẽ phải. Nếu vậy thì lại cứ để *Hàng-khôi-phượng* dạy học như xưa, mà câu chuyện bí-mật này, đại-vương chớ tiết-lộu cho ai biết.

Thuận-thiên-vương cáo từ lui ra, lại đến nhà công-quán xin vào yết-kiến *Đoãn-thượng-khanh* tướng-công. *Đoãn-thượng-khanh* tướng-công hỏi rằng:

— Đại-vương vừa mới đi, bây giờ lại đến, tất là trong cung có sự quan-trọng chi đây, xin đại-vương ngồ lời cho lão-thần này được biết.

Thuận-thiên-vương thở dài mà rằng:

— *Đoãn tướng-công ơi! Nước Cao-ly* tôi ngày nay sắp có việc binh-đao, giang-sơn này khó lòng mà giữ cho khỏi đổ-nát.

Thuận-thiên-vương liền đem việc *Đông-di* nổi loạn, và mấy lời của *Nam-kim* nữ-chủ nói, thuật lại cho *Đoãn-thượng-khanh* tướng-công nghe.

Đoãn-thượng-khanh tướng-công không nghe nói mà rằng, khi đã nghe nói thì lắm giận bừng-bừng, không thể nào mà đấp đi cho được.

Đoãn thượng-khanh tướng-công nói:

— Nếu vậy thì tôi còn nhẫn-nại làm sao cho được. Trong khi hai nước giao chiến, cũng còn không chém sứ thần, huống-chi chúng tôi phụng mệnh *Nguyện-triều* sang đây là vì việc điếu tang, có sao lại đám tự tiện đem giết. Tôi ở đây chẳng khác gì như là giam lỏng, chỉ mong sao giờ tá bổ xong bộ *Cao ly* quốc sử, để được trở về nước nhà. Ai ngờ nữ-chủ hoang-dâm, lại giam cầm sứ-thần *Nguyện-triều* mà làm lắm điều cực-khổ. Ngày nay nữ-chủ đã định giết *Hàng* quốc-cữu thì thân già này còn tiếc làm chi!

Nói xong, vùng đứng ngay dậy, định vào chốn triều-đường để liều mình với *Nam-kim* nữ-chủ. *Thuận-thiên-vương* kinh-hãi, vội-vàng ôm chặt lấy áo mà bảo rằng:

— *Đoãn tướng-công ơi! tướng-công* hãy thư thả cho tôi được nói một lời. Tôi chúng tướng-công kết bạn trong mấy năm trời, thật là thâm-phỉ tương-kỳ, không giấu nhau một điều gì cả. Nguyên nữ-chủ nước tôi dẫu rằng hoang-dâm, nhưng chính-lệnh nghiêm-minh, cho nên trị vì trong mấy năm nay mà nước nhà vẫn giữ được yên-ổn. Không ngờ ngày nay tính thần giảm-tổn, lại biến tâm cải tính, điên-đảo thất thường, để đến nỗi trong thì *Khắc-lâm* chuyên quyền, ngoài thì *Đông-di* nổi loạn, bấy giờ việc nước bối rối, chưa biết tính ra làm sao. *Đoãn tướng-công ơi! tướng-công* chớ nên liều mình, tôi nghe nói bên qui-quốc độ này quyền-chính cũng về tay một bà hoàng-hậu. Bởi tháng trước sứ-thần nước tôi sang cống trở về, có thuật chuyện rằng thượng-hoàng bỏ đi, thái-hậu bị bệnh, còn thiên-tử thì bị mục-tật. Nay tướng-công liều chết, phỏng có ích gì, nên lưu cái thân hữu-dụng để bỏ cứu cho nhà cho nước. Việc *Hàng* quốc-cữu tôi đã hết sức tâu xin nữ-chủ, vậy nữ-chủ vẫn để dạy thế-tử như trước, cũng không phải lo ngại, khi nào tướng-công ta bỏ xong bộ quốc-sử, bấy giờ hai người tất cùng được về. Còn một việc quan-trọng ở nước tôi ngày nay, tôi rất lấy làm khó nghĩ, tướng-công là bậc tài cao trí rộng, xin tướng-công vì tình bạn-hữu mà trù tính giúp cho.

Đoãn-thượng-khanh tướng-công thở dài mà than rằng:

— Việc biến loạn ở nước tôi là bởi con *Phi-giao*, nhưng vợ chồng *Hoàng-phủ Tương-vương* về đến kinh-thành thì tất cũng giết được vô sự. Nay đại-vương có điều gì muốn chỉ-giáo, xin đại-vương cứ nói cho nghe.

Thuận-thiên-vương đứng dậy mà thưa rằng:

— Việc này là một việc bí-mật, vậy xin vào phòng riêng, bấy giờ ta sẽ nói chuyện.

Đoãn-thượng-khanh tướng-công theo *Thuận-thiên-vương* vào nơi phòng ngủ, đuổi hết người nhà ra ngoài. *Đoãn-thượng khanh* tướng-công có ý nghi-ngờ, liền hỏi:

— Chẳng hay việc chi?

Bỗng thấy *Thuận-thiên-vương* ứa hai hàng nước mắt rồi kêu to lên một tiếng mà rằng:

— *Đoãn tướng-công ơi!* Đã tôi kể hết đầu đuôi cho tướng-công nghe. Số là ngôi thế-tử con tiền-vương nước tôi thuở xưa tạ-thế. Bây giờ thế-tử có sinh được một người con tên gọi *Thừa-hoàng* tuổi hãy còn nhỏ. Tiền-vương tôi vì có chân nội-tên còn nhỏ, vậy nên mới truyền ngôi cho em là *Bách-hoa-vương*. *Bách-hoa-vương* yêu *Thừa-hoàng* như con, lập làm thế-tử. Khi có *Nam-kim* nữ-chủ vào cung thì quyền chính trong cung, thu về một tay, làm lắm điều càn-dỡ. *Đoãn tướng-công ơi!* nước *Cao-ly* tôi từ khi *Cơ-tử* thụ phong, vốn là một nước biết giữ lễ-nghĩa. Thế mà ngày nay nữ-chủ cứ chỉ cuồng-bội, thật là một điều sỉ-nhục cho nước tôi. *Nam-kim* nữ-chủ vào cung trong 16 năm chuyên-quyền, mà mãi đến năm cuối mới sinh được một vị công-chúa, lại mạo-nhận là hoàng-nam. *Bách hoa vương* chỉ ngày đêm đam-mê tửu-sắc, cũng chẳng biết chi cả. Đến lâm bệnh nguy, *Nam kim* nữ-chủ tâu xin lập con mình, nhưng *Bách-hoa-vương* không nghe...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)